

Bản án số: **117/2020/HSST**
Ngày: 07/8/2020

Hà Nội, ngày 07 tháng 8 năm 2020

NHÂN DANH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Chung

2. Ông Công Phương Điệp

Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tây Hồ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 120/2020/HSST ngày 06 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Huyền T**, sinh năm 1990, tại Hà Nội; ĐKNKTT: số 24 G, phường T, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; Chỗ ở: số 4 ngách 85 ngõ C, phường D, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; Nghề nghiệp: không; Văn hóa; 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Trần Văn L (đã chết) và bà Hoàng Thúy T (1967); Bị cáo có 4 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh ngày 03/11/2019.

Tiền án tiền sự: Theo danh chỉ bản số 167 ngày 12/3/2020 lập tại Công an quận Tây Hồ thì bị cáo có 02 tiền án

- Ngày 31/10/2016, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử phạt 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (án số 389/HSST). Bắt thi hành án ngày 15/5/2017, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/05/2018. Đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm ngày 31/10/2016.

- Ngày 15/5/2020, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (án số 121/HSST). Phạm tội ngày 18/12/2019, chưa chấp hành hình phạt.

Tạm giữ từ ngày 05/3/2020, đến ngày 13/3/2020 thay đổi biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Trần Huyền T bị Viện kiểm sát truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Khoảng 21 giờ ngày 04/3/2020, Trần Huyền T đang ở nhà số X ngách 85 ngõ C, phường D, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội trông con thì nhận được cuộc gọi đến từ số điện thoại có số đuôi là 141, nghe điện thoại thì T biết người gọi đến là một người tên L. L nhờ T mua hộ 10 viên ma túy “keo” và 01 chỉ ma túy “ke”. T đồng ý và thỏa thuận với L giá là 7.000.000đ (bảy triệu), L đồng ý và hẹn T mang ma túy đến khu vực ngõ C, phường Q, quận Tây Hồ, Hà Nội để gặp L giao dịch mua bán ma túy. Đến khoảng 21h45’ cùng ngày, T đi xe taxi đến khu vực trước số nhà Y đường T, phường H, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội gặp và mua của một phụ nữ không quen biết 10 viên ma túy keo với giá 3.300.000đ và 01 chỉ ma túy “ke” với giá 3.200.000đ. T đã trả cho người phụ nữ số tiền 6.500.000đ và cất số ma túy vừa mua vào túi xách của T rồi đi taxi đến điểm hẹn với L. Khi xe taxi đến khu vực đầu ngõ C, phường Q, quận Tây Hồ, Hà Nội, T lấy số ma túy trong túi xách ra cầm ở lòng bàn tay trái rồi xuống xe taxi đi bộ tìm L để giao ma túy cho L như đã hẹn. Khoảng 22h45’ cùng ngày, khi T đi đến khu vực đầu ngõ C, phường Q, quận Tây Hồ, Hà Nội thì bị tổ công tác Công an phường Quảng An kiểm tra hành chính, T xuất trình được giấy tờ tùy thân đồng thời T tự tay giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon bên trong chứa 10 viên nén màu xám hình lục giác, 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng và khai nhận số ma túy là của T mang đi bán cho đối tượng tên L. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật rồi đưa T cùng tang vật về trụ sở Công an phường Q để làm rõ.

Thu giữ của Trần Huyền T:

- 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa 10 viên nén màu xám, hình lục giác.
- 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng.
- 01 túi xách giả da màu đen bên trong có 01 căn cước công dân số 001190007590 mang tên Trần Huyền T và số tiền 75.000đ

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Huyền T tại số X ngách 85 ngõ C, phường D, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu của Trần Huyền T có kết quả dương tính với chất ma túy Methamphetamine và Lắc.

Tại bản kết luận giám định số: 1925/KLGD-PC09 ngày 13/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội thì:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Ketamine, khối lượng 1,859g

- 10 viên nén màu xám hình lục giác đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 3,742g.

Tại cơ quan điều tra, Trần Huyền T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của T phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định chất ma túy và phù hợp với tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án.

Tiến hành dẫn giải Trần Huyền T đi xác định vị trí mua ma túy, cơ quan điều tra xác định vị trí T mua ma túy của một người phụ nữ không quen biết tại số nhà Y đường T, phường H, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho T, do T không biết tên, tuổi, số điện thoại của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Đối với người tên L nhờ T mua ma túy, T chỉ mới gặp 1 lần nên không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Chỉ biết người này khoảng 26 tuổi, cao khoảng 1,65cm, tóc ngắn, da đen và dùng số điện thoại có 3 số cuối là 141. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với chiếc điện thoại của Trần Huyền T sử dụng để liên lạc với L, T khai khi xuống taxi thì bị rơi trên xe taxi nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Quá trình điều tra xác định Trần Huyền T đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi là cháu Trần Tuệ A, sinh ngày Z/11/2019 và hiện ở tại số X ngách 85 ngõ C, phường D, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Cáo trạng số 116/CT-VKSTH ngày 03/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ truy tố Trần Huyền T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Trần Huyền T khai nhận hành vi phạm tội nh- đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận việc làm của mình là sai trái vi phạm pháp luật và xin đ- ọc xem xét giảm nhẹ mức án.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 52, Điều 56 Bộ luật hình sự - xử lý bị cáo Trần Huyền T mức án từ 05 đến 06 năm tù, không phạt tiền bị cáo. Tổng hợp hình phạt tù của bản án này với 36 tháng tù tại bản án số 121/HSST ngày 15/5/2020 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh: Bị cáo khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có liên quan, vật chứng thu giữ và kết luận giám định, đủ cơ sở kết luận: Trần Huyền T có hành vi mua trái phép 1,859g ma túy loại Ketamine và 3,742g ma túy loại MDMA, đến khoảng 22h ngày 04/3/2020 khi T đang mang số ma túy đi bán thì bị kiểm tra bắt giữ cùng tang vật. Hành vi của bị cáo phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Nhân thân bị cáo có 01 tiền án 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/05/2018, chưa được xóa án tích, do đó lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm, áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4]. Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước và gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cần xử phạt tù giam để đảm bảo tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Khi lượng hình cũng xem xét bị cáo khai báo thành khẩn để giảm nhẹ một phần hình phạt. Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Ngoài hành vi phạm tội này, ngày 18/12/2019 bị cáo còn thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy và bị Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xét xử sơ thẩm tuyên phạt 36 tháng tù tại bản án số 121/2020/HSST ngày 15/5/2020. Đến nay bản án đã có hiệu lực pháp luật, bị cáo chưa chấp hành nên cần tổng hợp hình phạt của 2 bản án và buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung.

[5]. Xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo:

Số ma túy đã thu giữ của bị cáo là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy; 01 túi xách giả da màu đen đã cũ không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; 01 căn cước công dân mang tên Trần Huyền T không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo; số tiền 75.000đ là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo nên áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được kháng cáo bản án theo luật định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Huyền T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

□p dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 5 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự; Điều 76, Điều 99, Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 22 pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Trần Huyền T 54 (năm m□oi tư) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 36 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 121/2020/HSST ngày 15/5/2020 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội đã có hiệu lực pháp luật, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho 2 bản án là 90 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi

hành án, được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 05/3/2020, đến ngày 13/3/2020 (là 09 ngày).

Về tang vật: - Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong, tại các mép dán của bao niêm phong có chữ ký của Trần Huyền T, giám định viên và cán bộ Công an phường Q, bên trong có chứa 01 túi nilon màu trắng đựng 10 viên nén màu xám, hình lục giác là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 3,742g và 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 1,859g.

- Tịch thu sung công quỹ nhà n- ớc số tiền 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng).
- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc túi giả da màu đen đã qua sử dụng.
- Trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Trần Huyền T.

Các tang vật trên hiện l- u giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 23/6/2020. Số tiền 75.000đ hiện lưu giữ tại Kho bạc nhà nước quận Tây Hồ theo biên bản giao nhận tài sản ngày 13/3/2020 (hình thức là một gói niêm phong do Công an quận Tây Hồ gửi).

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

☐n xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân

- VKSND Q.Tây Hồ
- Bị cáo
- L- u hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thu Huyền